

Bài 25

Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS củng cố và đánh giá được một số kiến thức của chủ đề Con người và sức khỏe.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

– GV: Các hình trong bài 25 SGK; thẻ chữ (hoặc hình ảnh) ghi tên các việc làm vệ sinh các cơ quan: tập thể dục, uống đủ nước, ngồi học đúng tư thế, không mang vác vật nặng quá sức, đeo cặp sách hai bên vai, ăn uống đủ chất, không nhịn tiểu, vệ sinh cơ thể hằng ngày, hít thở sâu vào buổi sáng, vệ sinh mũi thường xuyên, đeo khẩu trang khi ra đường.

– HS: SGK, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động khởi động và khám phá

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi để HS nhớ lại những kiến thức đã học của chủ đề Con người và sức khỏe.

* **Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS cùng đứng lên thực hiện động tác nhún nhảy theo lời bài hát “Tập thể dục buổi sáng” (sáng tác: Minh Trang).

– GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe”.

Hoạt động 1: Hệ thống hoá kiến thức về cơ quan vận động, cơ quan hô hấp và cơ quan bài tiết nước tiểu

* **Mục tiêu:** HS củng cố, ôn tập kiến thức về các bộ phận chính của cơ quan vận động, cơ quan hô hấp, cơ quan bài tiết nước tiểu.

* **Cách tiến hành:**

– GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu HS quan sát sơ đồ trong SGK.

– HS hoàn thành sơ đồ bằng cách viết tên các bộ phận tương ứng của cơ quan vận động, cơ quan hô hấp, cơ quan bài tiết nước tiểu hoặc dán tranh đã vẽ về các cơ quan lên sơ đồ.

- Thảo luận nhóm theo nội dung các câu hỏi:
- + Mỗi cơ quan gồm có những bộ phận chính nào?
- + Nhờ có cơ quan đó, chúng ta có thể làm gì?
- GV tổ chức cho HS trình bày sơ đồ trước lớp.
- GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.

* **Kết luận:** Cơ quan vận động gồm: bộ xương và hệ cơ giúp cơ thể chúng ta có hình dáng nhất định và thực hiện được các hoạt động; Cơ quan hô hấp gồm: mũi, khí quản, phế quản và phổi giúp cơ thể thực hiện quá trình trao đổi khí; Cơ quan bài tiết nước tiểu gồm: thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái, ống đái giúp cơ thể lọc và loại bỏ các chất thải, chất độc hại ra ngoài cơ thể.

Hoạt động 2: Xử lý tình huống

* **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức về cơ quan bài tiết nước tiểu để giải thích một số tình huống.

* **Cách tiến hành:**

- GV nêu tình huống ở mục 2 trong SGK trang 100.
- HS thảo luận cặp đôi.
- GV mời HS lên trước lớp đóng vai để nêu cách xử lý cho tình huống.

* **Kết luận:** Uống đủ nước sẽ giúp cho cơ quan bài tiết nước tiểu hoạt động tốt hơn, phòng tránh bệnh sỏi thận. Tuy nhiên, nếu uống quá nhiều hoặc quá ít nước đều không tốt cho cơ quan bài tiết nước tiểu. Nếu uống không đủ nước, thận sẽ không thể duy trì hoạt động lọc máu thải độc ở trạng thái tốt nhất, do đó các độc tố sẽ lắng lại, tích tụ dẫn đến các bệnh về thận (sỏi thận). Nếu uống quá nhiều nước sẽ gây quá tải cho hoạt động của thận, nếu kéo dài có thể làm chức năng của thận bị suy giảm, đi tiểu nhiều, đau đầu, mệt mỏi.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm để bảo vệ cơ quan vận động, cơ quan hô hấp và cơ quan bài tiết nước tiểu.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động và khám phá

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi lại nội dung bài học của tiết học trước.

* **Cách tiến hành:**

- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”.

– GV chia lớp thành các đội chơi. Trong thời gian 3 phút, lần lượt từng thành viên của mỗi đội sẽ nói tiếp nhau gắn thẻ chữ phù hợp dưới tên các cơ quan sau: cơ quan vận động, cơ quan hô hấp và cơ quan bài tiết nước tiểu.

– GV nhận xét và dẫn dắt vào nội dung tiết 2.

Hoạt động 1: Nhận biết những việc làm giúp bảo vệ cơ quan hô hấp và cơ quan bài tiết nước tiểu

* **Mục tiêu:** HS củng cố ôn tập kiến thức về những việc làm giúp bảo vệ cơ quan hô hấp và cơ quan bài tiết nước tiểu trong cơ thể.

* **Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS quan sát hình 2, 3, 4, 5 trong SGK trang 101 và thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi:

+ Mỗi bạn trong từng hình đang làm gì?

+ Việc làm đó có ích lợi như thế nào?

+ Em đã thực hiện được việc làm giống bạn chưa? Em thực hiện việc đó như thế nào?

– GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.

* **Kết luận:** Chúng ta bảo vệ các cơ quan của cơ thể thông qua những việc làm phù hợp, vừa sức hằng ngày.

Hoạt động 2: Đóng vai

* **Mục tiêu:** HS phân tích tình huống để đưa ra cách ứng xử phù hợp liên quan đến bảo vệ cơ quan hô hấp của cơ thể.

* **Cách tiến hành:**

– GV chia lớp thành nhóm có 4 HS, yêu cầu HS quan sát hình 6 trong SGK trang 101 và trả lời câu hỏi:

+ Chuyện gì xảy ra ở bên chờ xe buýt?

+ Nếu em là bạn nhỏ trong tình huống thì em sẽ ứng xử như thế nào?

– GV tổ chức cho HS đóng vai trước lớp.

– GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.

* **Kết luận:** Chúng ta cần bày tỏ ý kiến hoặc khuyên bảo bạn bè, người thân để bảo vệ sức khỏe của cơ thể.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

GV yêu cầu HS vẽ một bức tranh hoặc viết một việc làm mà em đã thường xuyên thực hiện tốt để bảo vệ cơ quan vận động, cơ quan hô hấp hoặc cơ quan bài tiết nước tiểu hằng ngày.